TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/DS-ST
Ngày: 14 – 4 - 2021
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trinh.

Các Hội thẩm Nhân dân:

Ông Tạ Hồng Thái.

Bà Trần Thị Hoàng Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2021/QĐST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần BV.

Địa chỉ: 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Tuyết N là đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền ngày 19/6/2020. *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

Địa chỉ: số 143 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh

Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp 3, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty trách nhiệm hữu hạn T&H TG.

Địa chỉ: 181B, ấp 1, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Trung N1. Địa chỉ: 182/2/1 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thống Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện gửi Tòa án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Tuyết N trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần BV có cho bà Nguyễn Thị Ngọc T vay theo Hợp đồng tín dụng số 0492/03117/TDTL-CN ngày 29/9/2017 số tiền vay 30.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 14,9%/tháng, ngày đến hạn 29/09/2020. Phương thức trả nợ là trả 01 tháng/lần.

Hợp đồng tín dụng nêu trên được ký kết dựa trên hợp đồng liên kết về việc cho vay đối với cán bộ nhân viên của đơn vị liên kết ngày 28/8/2017 và cam kết trả nợ ngày 28/8/2017 giữa Công ty TNHH T&H TG với Ngân hàng thương mại cổ phần BV.

Trong quá trình vay, bà T đã thanh toán được vốn gốc là 19.999.992 đồng. Do bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tạm tính đến ngày 10/6/2020 bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng số tiền là 11.462.762 đồng. Trong đó:

- Vốn gốc: 10.000.008 đồng;

- Lãi trong hạn: 849.199 đồng;

- Lãi quá hạn: 613.555 đồng;

- Lãi chậm trả lãi: 4.858.427 đồng;

Trường hợp bà T không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần BV có quyền yêu cầu Công ty TNHH T&H TG trả nợ thay cho bà Thanh theo hợp đồng liên kết về việc cho vay đối với cán bộ nhân viên của đơn vị liên kết ngày 28/8/2017 và cam kết ngày 28/8/2017.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn vắng mặt tại phiên toà, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T và người đại diện hợp pháp của người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Trung N1 vắng mặt tại trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên chưa ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vị Thanh tại phiên tòa phát biểu: việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, việc mở và điều khiển phiên toà của Hội đồng xét xử tại phiên toà là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy giữa nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về hợp đồng tín dụng. Tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhân dân thành phố Vị Thanh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T và đại diện hợp pháp của Công ty TNHH T&H TG là ông Trần Trung N1 nhưng bà T và ông N1 vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai và không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Tvà ông N1

[3] Việc xác lập hợp hợp đồng giữa các đương sự: Vào ngày 29/9/2017 bà Nguyễn Thị Ngọc T có giao kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần BV với số tiền vay là 30.000.000 đồng. Trong hợp đồng có đầy đủ chữ ký của bên cho vay là nguyên đơn và bên vay là bị đơn Nguyễn Thị Ngọc T. Giấy nợ số 01/0492/03117/TDTL-CN đã thể hiện rõ nguyên đơn đã giải ngân cho bị đơn toàn bộ số tiền vay 30.000.000 đồng. Bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Toà án và cũng không cung cấp văn bản thể hiện ý kiến phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy có đủ cơ sở xác định bà T có vay nguyên đơn số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

[4] Quá trình trả nợ vay: Hợp đồng thể hiện rõ số tiền vay là 30.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 14,9%/năm. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn đã chuyển số nợ toàn bộ số nợ vay sang nợ quá hạn. Tại Bảng tính xử lý nợ ngày 11/8/2020 nguyên đơn xác nhận bị đơn còn nợ 9.000.008 đồng tiền vốn gốc, lãi trong hạn 912.076 đồng và lãi quá hạn là 946.102 đồng. Tổng số tiền là 10.858.186 đồng. Như vậy, bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 10.858.186 đồng.

[5] Việc cam kết trả nợ: Nguyên đơn cho rằng Công ty TNHH T&H TG có làm cam kết trả nợ cho nhân viên Công ty vào ngày 28/8/2017 với nội dung như sau: Trường hợp nhân viên Công ty TNHH T&H TG không chi trả các khoản lãi và vốn đúng theo quy định thì Công ty TNHH T&H TG có trách nhiệm trả nợ thay.

Tuy nhiên, nguyên đơn không cung cấp được bản sao có công chứng, chứng thực mà chỉ cung cấp được bản phô tô có đóng dấu và chữ ký của lãnh đạo Chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần BV. Theo quy định tại khoản 1 Điều 95 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: *"Tài liệu đọc được nội dung được coi là chứng cứ nếu là bản chính hoặc bản sao có công chứng, chứng thực hợp pháp hoặc do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cung cấp, xác nhận"*. Cho nên, không có cơ sở để xác định Công ty TNHH T& H TG có cam kết trả nợ thay cho nhân với nguyên đơn. Vì vậy, yêu cầu của nguyên đơn về việc Công ty TNHH T&H TG phải có trách nhiệm trả nợ thay cho bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T trong trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các khoản nợ là không có cơ sở để chấp nhận.

[6] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền là 10.858.186 đồng tiền vốn, lãi trong hạn: 912.076 đồng và lãi quá hạn là 946.102 đồng.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 5% án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 95 Điều 147, 157, 158, 165, 166 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, 98 Luật các tổ chức tín dụng 2010, sửa đổi bổ sung 2017;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần BV.

2. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần BV số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số 0492/03117/TDTL-CN ngày 29/9/2017 với tổng số tiền còn nợ là 10.858.186 đồng (mười triệu tám trăm năm mươi tám nghìn một trăm tám mươi sáu đồng). Trong đó, nợ gốc là 9.000.008 đồng (chín triệu không trăm linh tám đồng); lãi trong hạn: 912.076 đồng (chín trăm mười hai nghìn không trăm bảy mươi sáu đồng) và lãi quá hạn là 946.102 đồng (chín trăm bốn mươi sáu nghìn một trăm linh hai đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 14/4/2021 bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về

việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T phải nộp là 542.909 đồng (năm trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm linh chín đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần BV được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 286.569 đồng (hai trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm sáu mươi chín đồng) theo biên lai thu số 0001784 ngày 15/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Huỳnh Thị Trinh